

Số: 272 /QĐ-UBND

Sông Cầu, ngày 30 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thị trấn Sông Cầu năm 2025

**ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN SÔNG CẦU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Quyết định số 4369/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của UBND huyện Đồng Hỷ về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Đồng Hỷ;

Căn cứ Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 27/12/2024 của Hội đồng nhân dân thị trấn Sông Cầu về thông qua kết quả thực hiện kinh tế - xã hội năm 2024; Nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2025;

Theo đề nghị của Công chức Kế toán - Ngân sách.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 cho các CBCC UBND thị trấn; Ban, Ngành, Đoàn thể thị trấn; các tổ dân phố; Trạm y tế; Trường học thị trấn Sông Cầu.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Căn cứ nội dung của Quyết định này các CBCC; Ban, Ngành, Đoàn thể thuộc thị trấn; các tổ dân phố; Trạm y tế; Trường học thị trấn và các đơn vị có liên quan theo nhiệm vụ được giao khẩn trương cụ thể hóa, triển khai giao kế hoạch chi tiết theo nhiệm vụ được phân công để có cơ sở thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm 2025.

**Điều 2.** Cán bộ công chức UBND; Trưởng các Ban, Ngành, Đoàn thể thị trấn; các tổ dân phố; Trạm y tế; Trường học thị trấn có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện kịp thời; đồng thời hướng dẫn, kiểm tra, chỉ đạo cơ sở trong quá trình tổ chức thực hiện nhằm thực hiện hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

**Điều 3.** Công chức văn phòng - thống kê; CBCC UBND; Trưởng các Ban, Ngành, Đoàn thể thuộc thị trấn; các tổ dân phố; Trạm Y tế; Trường học; tổ trưởng các tổ dân phố và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- UBND huyện Đồng Hỷ;
- Thường trực: Đảng uỷ, HĐND tt;
- Lãnh đạo UBND, MTTQ, Các ĐTND;
- Các Ban thuộc HĐND thị trấn;
- Lưu: VP UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Dương Tiến Vững**

**KẾ HOẠCH**  
**THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025**  
*(Kèm theo QĐ số: 272 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2024*  
*của UBND thị trấn Sông Cầu)*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Huyện giao	HDND thị trấn giao	Kế hoạch năm 2025
A	<b>Chỉ tiêu kinh tế</b>				
1	Thu ngân sách nhà nước	Tr đồng	525	525	525
2	Chi ngân sách	Tr đồng	7.109	7.109	7.109
3	<b>DT, SL một số cây trồng, vật nuôi chủ yếu</b>				
3.1	<b>Sản lượng lương thực có hạt</b>	Tấn	367	367	367
	- Sản lượng thóc	Tấn	320	320	320
	- Sản lượng ngô	Tấn	47		47
3.2	<b>Sản lượng cây công nghiệp</b>				
	Sản lượng chè búp tươi	Tấn	4.028	4.028	4.028
3.3	<b>Diện tích một số cây trồng chủ yếu</b>				
-	Diện tích trồng lúa	Ha	60	60	60
+	Vụ Xuân	Ha	25	25	25
+	Vụ Mùa	Ha	35	35	35
-	Diện tích trồng ngô		12	12	12
+	Vụ Xuân	Ha	5	5	5
+	Vụ Mùa	Ha	5	5	5
+	Vụ đông	Ha	2	2	2
-	Diện tích trồng chè mới, trồng lại	Ha	5	5	5
-	Diện tích chè kinh doanh	Ha	331,25	331,25	331,25
-	Diện tích trồng rừng	Ha	5	5	5
3.4	<b>Chăn nuôi, đàn gia súc gia cầm</b>				
-	Tổng đàn trâu, bò	Con	75	75	75
-	Tổng đàn lợn	con	11.000	11.000	11.000
-	Tổng đàn gia cầm	con	110.000	120.000	120.000
-	<b>Tiêm phòng vắc xin:</b>				

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Huyện giao	HDND thị trấn giao	Kế hoạch năm 2025
+	THT trâu bò	Liều	100	100	100
+	Viêm da	Liều	75	75	75
+	LMLM	Liều	300	300	300
+	Tả lợn	Liều	1.200	1.200	1.200
+	Tụ máu lợn	Liều	1.000	1.000	1.000
+	Dại chó	Liều	900	900	900
+	Cúm gia cầm	Liều	10.000	10.000	10.000
<b>B</b>	<b>Chỉ tiêu xã hội, môi trường</b>				
1	<b>Giáo dục</b>				
-	Giữ vững phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi;	%	100	100	100
-	- Giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2	%	100	100	100
-	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	100	100	100
2	<b>Y Tế</b>				
-	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng từ 5 tuổi trở xuống	%	9,2	< 3,9	< 3,9
-	Duy trì thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì
3	<b>Văn Hóa</b>				
-	Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa	%		95	95
-	Tỷ lệ tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa	%		100	100
-	Tỷ lệ cơ quan đạt cơ quan văn hóa	%		100	100
4	<b>Xã hội</b>				
-	Giảm số hộ nghèo	Hộ		3	3
-	Giảm số hộ cận nghèo	Hộ		3	3
-	Cai nghiện bắt buộc	Người	Đạt 100% huyện giao		
-	Cai nghiện tự nguyện tại gia đình và cơ sở cai nghiện	Người	Đạt 100% huyện giao		

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Huyện giao</b>	<b>HĐND thị trấn giao</b>	<b>Kế hoạch năm 2025</b>
<b>5</b>	<b>Môi trường</b>				
-	Tỷ lệ dân số sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	%		100	100
<b>C</b>	<b>Quốc phòng – an ninh</b>				
-	Hoàn thành 100% các nhiệm vụ về quốc phòng – an ninh	%		100	100
<b>D</b>	<b>Xây dựng thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh</b>				
-	Xây dựng thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh	Tiêu chí	Đạt	Đạt	Đạt